

Số: 2501 /TCT-CS
V/v chính sách thuế.

Hà Nội, ngày 21 tháng 6 năm 2019.

Kính gửi: Công ty Công nghệ và Dịch vụ Kisland.
(Đ/c: số 44 ngõ 121 Thái Hà, Hà Nội)

Tổng cục Thuế nhận được văn bản số 3646/VPCP-ĐMDN ngày 04/05/2019 của Văn phòng Chính phủ đề nghị trả lời kiến nghị của Công ty Công nghệ và Dịch vụ Kisland (sau đây gọi là Công ty) về chính sách thuế nhà thầu đối với nhà thầu nước ngoài kinh doanh tại Việt Nam nhưng không hiện diện tại Việt Nam và việc cấp Giấy phép, quản lý hoạt động trang tin điện tử, trang mạng xã hội của Facebook, Google, Youtube tại Việt Nam. Về vấn đề này, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

Câu hỏi 1. Công ty sử dụng dịch vụ quảng cáo của nước ngoài như Facebook, Google, Youtube. Các doanh nghiệp này không có trụ sở tại Việt Nam nên Công ty không có hóa đơn để cân đối đầu vào, đầu ra mặc dù Công ty có chi phí thực. Vì vậy đề nghị yêu cầu Facebook, Google phải đặt chi nhánh tại Việt Nam để xuất hóa đơn trực tiếp cho các doanh nghiệp tại Việt Nam.

Trả lời:

Tại Điều 1, Chương I Thông tư số 103/2014/TT-BTC ngày 6/8/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện nghĩa vụ thuế áp dụng đối với tổ chức, cá nhân nước ngoài kinh doanh tại Việt Nam hoặc có thu nhập tại Việt Nam quy định về đối tượng áp dụng:

“Hướng dẫn tại Thông tư này áp dụng đối với các đối tượng sau (trừ trường hợp nêu tại Điều 2 Chương I):

1. Tổ chức nước ngoài kinh doanh có cơ sở thường trú tại Việt Nam hoặc không có cơ sở thường trú tại Việt Nam; cá nhân nước ngoài kinh doanh là đối tượng cư trú tại Việt Nam hoặc không là đối tượng cư trú tại Việt Nam (sau đây gọi chung là Nhà thầu nước ngoài, Nhà thầu phụ nước ngoài) kinh doanh tại Việt Nam hoặc có thu nhập phát sinh tại Việt Nam trên cơ sở hợp đồng, thoả thuận, hoặc cam kết giữa Nhà thầu nước ngoài với tổ chức, cá nhân Việt Nam hoặc giữa Nhà thầu nước ngoài với Nhà thầu phụ nước ngoài để thực hiện một phần công việc của Hợp đồng nhà thầu”.

Tại Điều 4, Chương II Thông tư số 103/2014/TT-BTC nêu trên quy định về người nộp thuế:

“2. Tổ chức được thành lập và hoạt động theo pháp luật Việt Nam, tổ chức đăng ký hoạt động theo pháp luật Việt Nam, tổ chức khác và cá nhân sản xuất kinh doanh: mua dịch vụ, dịch vụ gắn với hàng hoá hoặc trả thu nhập phát sinh tại Việt Nam trên cơ sở hợp đồng nhà thầu hoặc hợp đồng nhà thầu phụ; mua hàng hóa theo hình thức xuất nhập khẩu tại chỗ hoặc theo các điều khoản thương mại quốc tế (Incoterms); thực hiện phân phối hàng hoá, cung cấp dịch vụ thay cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam (sau đây gọi chung là Bên Việt Nam) bao gồm:

- Các tổ chức kinh doanh được thành lập theo Luật Doanh nghiệp, Luật Đầu tư và Luật Hợp tác xã;

...

Người nộp thuế theo hướng dẫn tại khoản 2 Điều 4 Chương I có trách nhiệm khai trừ số thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp hướng dẫn tại Mục 3 Chương II trước khi thanh toán cho Nhà thầu nước ngoài, Nhà thầu phụ nước ngoài”.

Tại Điều 8 Mục 2 Chương II Thông tư số 103/2014/TT-BTC nêu trên hướng dẫn về thuế nhà thầu nước ngoài quy định đối tượng và điều kiện áp dụng nộp thuế theo phương pháp kê khai:

“Nhà thầu nước ngoài, Nhà thầu phụ nước ngoài nộp thuế theo hướng dẫn tại Mục 2 Chương II nếu đáp ứng đủ các điều kiện sau:

1. Có cơ sở thường trú tại Việt Nam, hoặc là đối tượng cư trú tại Việt Nam;
2. Thời hạn kinh doanh tại Việt Nam theo hợp đồng nhà thầu, hợp đồng nhà thầu phụ từ 183 ngày trở lên kể từ ngày hợp đồng nhà thầu, hợp đồng nhà thầu phụ có hiệu lực;
3. Áp dụng chế độ kế toán Việt Nam và thực hiện đăng ký thuế, được cơ quan thuế cấp mã số thuế”.

Tại Điều 11, Mục 3 Chương II Thông tư số 103/2014/TT-BTC nêu trên quy định về đối tượng và điều kiện áp dụng nộp thuế theo phương pháp trực tiếp:

“Nhà thầu nước ngoài, Nhà thầu phụ nước ngoài không đáp ứng được một trong các điều kiện nêu tại Điều 8 Mục 2 Chương II thì Bên Việt Nam nộp thay thuế cho Nhà thầu nước ngoài, Nhà thầu phụ nước ngoài theo hướng dẫn tại Điều 12, Điều 13 Mục 3 Chương II”.

Tại Điều 15 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính (đã được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 10 Điều 1 Thông tư số 26/2015/TT-BTC ngày 27/2/2015 của Bộ Tài chính) quy định về điều kiện khấu trừ thuế giá trị gia tăng đầu vào:

“1. Có hóa đơn giá trị gia tăng hợp pháp của hàng hóa, dịch vụ mua vào hoặc chứng từ nộp thuế giá trị gia tăng khâu nhập khẩu hoặc chứng từ nộp thuế GTGT thay cho phía nước ngoài theo hướng dẫn của Bộ Tài chính áp dụng đối với các tổ chức nước ngoài không có tư cách pháp nhân Việt Nam và cá nhân nước ngoài kinh doanh hoặc có thu nhập phát sinh tại Việt Nam”.

Căn cứ các quy định trên, trường hợp Công ty sử dụng dịch vụ quảng cáo của nước ngoài như Facebook, Google, Youtube. Các doanh nghiệp này không có trụ sở tại Việt Nam thì Công ty có nghĩa vụ khai, nộp thuế nhà thầu thay cho bên nước ngoài theo hướng dẫn tại Điều 12, Điều 13 Mục 3 Chương II Thông tư số 103/2014/TT-BTC nêu trên. Công ty sử dụng chứng từ nộp thuế GTGT thay cho bên nước ngoài để khâu trừ thuế GTGT đầu vào theo quy định.

Câu hỏi 2. Các Công ty đa quốc gia không có trụ sở tại Việt Nam nên không hề phải đóng thuế TNDN, còn Công ty trong nước vẫn phải thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thuế của mình. Do đó nên có chính sách thu thuế công bằng với Công ty đa quốc gia.

Trả lời:

Tại Điều 5 Thông tư số 103/2014/TT-BTC quy định về các loại thuế áp dụng:

“1. Nhà thầu nước ngoài, Nhà thầu phụ nước ngoài là tổ chức kinh doanh thực hiện nghĩa vụ thuế giá trị gia tăng (GTGT), thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN) theo hướng dẫn tại Thông tư này”.

Căn cứ quy định trên thì các Công ty đa quốc gia không có trụ sở tại Việt Nam kinh doanh tại Việt Nam hoặc có thu nhập phát sinh tại Việt Nam có nghĩa vụ nộp thuế nhà thầu bao gồm thuế GTGT và thuế TNDN theo hướng dẫn tại Thông tư số 103/2014/TT-BTC của Bộ Tài chính.

Căn cứ Điều 1, Chương I và Điều 11, Mục 3 Chương II Thông tư số 103/2014/TT-BTC nêu trên thì Bên Việt Nam ký hợp đồng, thoả thuận, hoặc cam kết với bên nước ngoài có trách nhiệm khai, nộp thay thuế nhà thầu cho bên nước ngoài. Bên Việt Nam có trách nhiệm thông báo cho bên nước ngoài và khấu trừ thuế nhà thầu trước khi thanh toán cho bên nước ngoài.

Câu hỏi 3. Khi Công ty phát triển một số lĩnh vực trên nền tảng công nghệ, nếu là doanh nghiệp trong nước phải thực hiện rất nhiều thủ tục và giấy phép tại Việt Nam như Giấy phép trang tin điện tử, Giấy phép mạng xã hội, trong khi Facebook, google, youtube không bị quản lý. Trong quá trình vận hành nếu doanh nghiệp Việt vi phạm nội dung thì bị cấm và dừng hoạt động, còn Facebook, Google, Youtube có nội dung chống phá Nhà nước, lèch lạc nhiều vi phạm nhưng không bị xử lý. Công ty muốn Chính phủ tạo điều kiện cho doanh nghiệp Việt sáng tạo phát triển để đưa nền công nghệ nước nhà phát triển mạnh hơn nữa.

Trả lời:

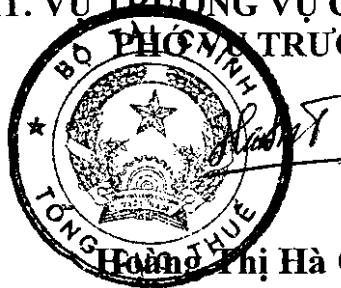
Về việc cấp phép và quản lý hoạt động trang tin điện tử, trang mạng xã hội không thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tài chính. Vì vậy đề nghị Công ty liên hệ với Bộ Thông tin và Truyền thông để được giải đáp.

Tổng cục Thuế trả lời đề Công ty Công nghệ và Dịch vụ Kisland được biết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phó TCTr Cao Anh Tuấn (để báo cáo);
- Vụ ĐMDN - VPCP;
- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam;
- Vụ PC - TCT
- Website - TCT;
- Lưu: VT, CS(2b).

TL.TỔNG CỤC TRƯỞNG
KT. VỤ TRƯỞNG VỤ CHÍNH SÁCH



Hoàng Thị Hà Giang